

KẾ HOẠCH**Truyền thông năm 2026 thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”
và Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”**

Thực hiện Quyết định số 383/QĐ-BGDĐT ngày 12/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (*gọi tắt là GDĐT*) về việc ban hành Kế hoạch năm 2026 thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045” (*gọi tắt là Đề án 1*); Quyết định số 382/QĐ-BGDĐT ngày 12/02/2026 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch năm 2026 thực hiện Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” (*gọi tắt là Đề án 2*); Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch truyền thông năm 2026 thực hiện Đề án 1 và Đề án 2 như sau:

1. Mục đích

- Tuyên truyền sâu rộng các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án 1 và Đề án 2 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ¹ và kế hoạch triển khai năm 2026 của Bộ GDĐT²; tạo sự đồng thuận của toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của việc nâng cao năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số giáo dục.

- Đẩy mạnh truyền thông về các nhiệm vụ, hoạt động trọng tâm, các kết quả nổi bật trong triển khai thực hiện hai Đề án; lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả, những điển hình, sáng kiến đổi mới nhằm tạo động lực thúc đẩy việc thực hiện hai Đề án trong toàn ngành.

- Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, đầy đủ về chủ trương, chính sách, hoạt động triển khai của ngành Giáo dục liên quan đến việc dạy và học ngoại ngữ; góp phần nâng cao trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên, phụ huynh và cộng đồng trong việc triển khai thực hiện hai Đề án.

¹ Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045” và Quyết định số 2732/QĐ-TTg ngày 16/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045”.

² Quyết định số 382/QĐ-BGDĐT ngày 12/02/2026 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch năm 2026 thực hiện Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045” và Quyết định số 383/QĐ-BGDĐT ngày 12/02/2026 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch năm 2026 thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục, cơ quan truyền thông, tổ chức và các nguồn lực xã hội trong công tác truyền thông, qua đó góp phần triển khai hiệu quả các mục tiêu của hai Đề án trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Công tác truyền thông phải bám sát các mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong các quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ GDĐT.

- Nội dung truyền thông phải bảo đảm chính xác, thiết thực, kịp thời, đa dạng về hình thức; phù hợp với từng nhóm đối tượng truyền thông, từng cấp học, trình độ đào tạo và điều kiện triển khai tại các địa phương, cơ sở giáo dục.

- Hoạt động truyền thông cần được triển khai thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và các phương tiện truyền thông hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận và lan tỏa thông tin.

- Kết hợp chặt chẽ giữa truyền thông chủ trương, chính sách với truyền thông kết quả triển khai thực tiễn; chú trọng phát hiện, biểu dương các mô hình hiệu quả, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong đổi mới dạy và học ngoại ngữ.

- Bảo đảm sự phối hợp hiệu quả giữa các đơn vị thuộc Bộ GDĐT, các sở GDĐT, cơ sở giáo dục, cơ quan báo chí, truyền thông và các tổ chức liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

Các nội dung truyền thông cụ thể tại Phụ lục đính kèm Kế hoạch này.

III. HÌNH THỨC VÀ KÊNH TRUYỀN THÔNG

1. Các hình thức truyền thông

- Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng thông qua tin, bài, phóng sự, tọa đàm, chuyên trang, chuyên mục về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả triển khai hai Đề án.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn nhằm trao đổi kinh nghiệm, giới thiệu mô hình hay, giải pháp hiệu quả trong dạy và học ngoại ngữ và triển khai tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- Tăng cường truyền thông trên các nền tảng số thông qua sản xuất và đăng tải các sản phẩm truyền thông đa phương tiện như infographic, video clip, podcast, phóng sự ngắn, bản tin điện tử, ấn phẩm truyền thông trên môi trường số.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông gắn với các sự kiện của ngành Giáo dục, các cuộc thi, ngày hội ngoại ngữ, hoạt động giao lưu, sân chơi học thuật nhằm nâng cao hứng thú học tập và sử dụng ngoại ngữ cho học sinh, sinh viên.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, tổ chức, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế và các đơn vị liên quan để triển khai các hoạt động truyền thông, lan tỏa thông tin tích cực về việc dạy và học ngoại ngữ trong nhà trường.

2. Các kênh truyền thông

- Cổng Thông tin điện tử của Bộ GDĐT; trang thông tin điện tử của các sở GDĐT, các cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan.

- Các cơ quan báo chí trung ương và địa phương; các tạp chí, bản tin chuyên ngành GDĐT.

- Các nền tảng truyền thông số và mạng xã hội như Facebook, YouTube, Zalo, TikTok và các nền tảng số phù hợp khác của Bộ GDĐT, các cơ sở giáo dục và đơn vị phối hợp.

- Các kênh truyền thông nội bộ của ngành Giáo dục; hệ thống email, e-office, nhóm trao đổi chuyên môn, nền tảng học tập và quản lý giáo dục trực tuyến...

- Các sản phẩm truyền thông trực quan và tài liệu truyền thông như pano, áp phích, banner, infographic, video clip, tài liệu hướng dẫn và ấn phẩm tuyên truyền.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí nhà nước cấp: Vụ Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị liên quan và các sở GDĐT có trách nhiệm rà soát, sắp xếp và bố trí nguồn kinh phí phù hợp từ dự toán ngân sách được giao hằng năm để thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

2. Nguồn kinh phí khác: Các đơn vị chủ động huy động các nguồn lực xã hội hóa, nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

3. Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí hằng năm và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Bộ (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)

- Là đơn vị chủ trì, đầu mối tham mưu Bộ GDĐT tổ chức triển khai Kế hoạch truyền thông năm 2026 thực hiện hai Đề án.

- Chủ trì xây dựng nội dung, định hướng truyền thông; tổ chức các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số nhằm tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả triển khai hai Đề án.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ GDĐT, các cơ quan báo chí, truyền thông và các đơn vị liên quan xây dựng tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục và các sản phẩm truyền thông phục vụ triển khai Kế hoạch.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, sự kiện truyền thông và các hoạt động tuyên truyền.

- Hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các sở GDĐT, cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động truyền thông bảo đảm thống nhất, hiệu quả và phù hợp với mục tiêu của hai Đề án.

- Tăng cường truyền thông trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ GDĐT, các nền tảng truyền thông số và mạng xã hội của Bộ; kịp thời cung cấp thông tin chính thống về các hoạt động triển khai hai Đề án.

- Chủ trì tổng hợp tình hình triển khai công tác truyền thông; đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo lãnh đạo Bộ theo quy định.

2. Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia

- Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu, mô hình tiêu biểu, kết quả triển khai thực tiễn và các thông tin chuyên môn phục vụ công tác truyền thông hai Đề án.

- Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, hoạt động chuyên môn, sự kiện truyền thông và các hoạt động tuyên truyền.

- Chủ động phát hiện, giới thiệu, lan tỏa các mô hình hiệu quả, cách làm hay, tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai dạy và học ngoại ngữ và xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường.

- Phối hợp theo dõi, đánh giá hiệu quả công tác truyền thông gắn với kết quả triển khai các nhiệm vụ của hai Đề án.

- Phối hợp huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia, đối tác trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông về hai Đề án.

3. Các đơn vị thuộc Bộ GDĐT

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Văn phòng Bộ GDĐT và Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia triển khai các hoạt động truyền thông thực hiện hai Đề án.

- Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu, nội dung chuyên môn, kết quả triển khai nhiệm vụ, mô hình tiêu biểu, sáng kiến hiệu quả thuộc lĩnh vực phụ trách phục vụ công tác truyền thông của Kế hoạch.

- Chủ động lồng ghép nội dung truyền thông về triển khai hai Đề án vào các chương trình, kế hoạch, hoạt động chuyên môn của đơn vị.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Bộ GDĐT để tổng hợp theo quy định.

4. Các sở giáo dục và đào tạo

- Căn cứ Kế hoạch truyền thông năm 2026 của Bộ GDĐT, xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ, giải pháp và kết quả triển khai hai Đề án.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông địa phương và các đơn vị liên quan để triển khai các hoạt động truyền thông đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện thực tế tại địa phương.

- Tăng cường truyền thông trên trang thông tin điện tử, nền tảng số và các kênh truyền thông của sở giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục; kịp thời cập nhật thông tin, chia sẻ mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình và các hoạt động tiêu biểu trong triển khai hai Đề án.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, cuộc thi, ngày hội ngoại ngữ, hoạt động ngoại khóa và các sân chơi học thuật nhằm tạo môi trường học tập, thực hành và sử dụng ngoại ngữ cho học sinh, giáo viên.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ GDĐT trong việc cung cấp thông tin, số liệu, hình ảnh, kết quả triển khai thực hiện hai Đề án tại địa phương phục vụ công tác truyền thông.

- Bố trí nguồn lực, kinh phí theo quy định và huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông tại địa phương.

- Theo dõi, đánh giá tình hình triển khai công tác truyền thông; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Bộ GDĐT theo quy định.

5. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ GDĐT

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Văn phòng Bộ GDĐT, Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia và các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động truyền thông thực hiện hai Đề án.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả triển khai hai Đề án thông qua các hoạt động chuyên môn, đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế của đơn vị.

- Tăng cường truyền thông trên trang thông tin điện tử, tạp chí, bản tin, nền tảng số và các kênh truyền thông của đơn vị; kịp thời chia sẻ thông tin, tài liệu, mô

hình hiệu quả, kinh nghiệm thực tiễn và các hoạt động tiêu biểu liên quan đến dạy và học ngoại ngữ.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, tập huấn, cuộc thi, hoạt động học thuật và các sự kiện truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, năng lực và thúc đẩy phong trào học tập, sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường.

- Phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu, tài liệu chuyên môn, kết quả nghiên cứu, hình ảnh và các nội dung liên quan phục vụ công tác truyền thông của Bộ GDĐT.

- Phát hiện, giới thiệu và lan tỏa các mô hình tốt, cách làm hay, tập thể và cá nhân tiêu biểu trong đổi mới dạy và học ngoại ngữ và xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ trong cơ sở giáo dục.

- Theo dõi, đánh giá kết quả triển khai công tác truyền thông thuộc phạm vi quản lý; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Bộ GDĐT theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông năm 2026 thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045” và Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”. Bộ GDĐT yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Bộ GDĐT (qua Văn phòng) để tổng hợp, xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./. 

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để c/d);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để t/h);
- Sở GDĐT các tỉnh, thành phố (để t/h);
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ (để t/h);
- Lưu: VT, VP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Quyên Thanh

PHỤ LỤC

Nội dung, nhiệm vụ truyền thông năm 2026 Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045” và Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ GDĐT)

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Sản phẩm/ Kênh truyền thông	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
I. ĐỀ ÁN “ĐƯA TIẾNG ANH THÀNH NGÔN NGỮ THỨ HAI TRONG TRƯỜNG HỌC GIAI ĐOẠN 2025-2035, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045”					
1	Truyền thông xây dựng, hoàn thiện thể chế: - Truyền thông quá trình khảo sát, xây dựng và ban hành các bộ tiêu chí đánh giá, quy định về đánh giá chất lượng các cơ sở giáo dục (mầm non, phổ thông, đại học, giáo dục nghề nghiệp) trong triển khai đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. - Truyền thông quá trình xây dựng mô hình triển khai tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai trong cơ sở giáo dục mầm non. - Truyền thông quá trình xây dựng và ban hành quy định liên quan đến đội ngũ nhà giáo: vị trí việc làm đối với giáo viên tiếng Anh; định mức lao động cho giảng viên, giáo viên đào tạo sinh viên sư phạm/giáo viên dạy học bằng tiếng Anh; chính sách thu hút sinh viên giỏi và hỗ trợ giáo viên đến công tác ở vùng khó khăn. - Truyền thông xây dựng, ban hành quy định định dạng đề thi đánh giá năng lực cho các môn học khác bằng	 - Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn. - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội.	 Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	 - Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Vụ Giáo dục Mầm non - Vụ Giáo dục Phổ thông - Vụ Giáo dục Đại học - Cục Quản lý chất lượng - Cục Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên - Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục - Các Sở GDĐT - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ.	 Năm 2026

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Sản phẩm/ Kênh truyền thông	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	tiếng Anh. - Truyền thông quá trình khảo sát, đánh giá hoạt động đào tạo giáo viên mầm non, phổ thông đáp ứng triển khai tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai trong trường học. - Truyền thông quá trình khảo sát, đánh giá triển khai dạy các chuyên ngành bằng tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục đại học. - Truyền thông quá trình xây dựng, ban hành khung chương trình tiếng Anh cho người học bậc 2, bậc 3 ngành nghề Hướng dẫn du lịch, Quản trị lễ hành.				
2	Truyền thông nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của tiếng Anh trong giáo dục và hội nhập: - Xây dựng và ban hành Kế hoạch truyền thông tổng thể về chủ trương của Đảng, Chính phủ về việc đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. - Xây dựng và ban hành Kế hoạch truyền thông năm 2026 thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”. - Truyền thông Hội thảo triển khai ứng dụng nền tảng số và học liệu mở trong dạy và học tiếng Anh tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp.	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn. - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội.	- Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Cục Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên - Sở GDĐT - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ.	Năm 2026

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Sản phẩm/ Kênh truyền thông	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	- Truyền thông các Hội nghị, hội thảo, tọa đàm phổ biến/triển khai Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”				
3	Truyền thông xây dựng và triển khai chương trình, học liệu, kiểm tra, đánh giá phục vụ dạy học tiếng Anh, dạy học bằng tiếng Anh: - Truyền thông quá trình xây dựng, thẩm định và ban hành Chương trình tự chọn tích hợp tiếng Anh và nội dung môn học (CLIL) vào dạy buổi 2 trong các cơ sở giáo dục phổ thông. - Truyền thông quá trình xây dựng và ban hành Quy định về dạy học ngoại ngữ (tiếng Anh) như môn bắt buộc từ lớp 1 trong giáo dục phổ thông. - Truyền thông quá trình xây dựng, thẩm định và ban hành và Chương trình thí điểm môn tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai từ lớp 1 đến lớp 12. - Truyền thông ban hành Hướng dẫn triển khai dạy học bằng tiếng Anh và tài liệu hướng dẫn triển khai một số môn học, hoạt động giáo dục bằng tiếng Anh trong cơ sở giáo dục phổ thông. - Truyền thông thí điểm dạy một số môn học (Toán học, Tin học/AI, Khoa học) bằng tiếng Anh với ứng dụng AI	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn. - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội.	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Vụ Giáo dục phổ thông - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam - Cục Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên - Sở GDĐT - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ.	Năm 2026

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Sản phẩm/ Kênh truyền thông	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	trong giáo dục phổ thông. - Truyền thông quá trình nghiên cứu, thí điểm mô hình dạy và học tiếng Anh tiên tiến tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.				
4	Truyền thông phát triển đội ngũ và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên dạy tiếng Anh và dạy bằng tiếng Anh: - Truyền thông quá trình, kết quả khảo sát năng lực tiếng Anh của nhà giáo; nhu cầu bồi dưỡng năng lực của đội ngũ nhà giáo dạy tiếng Anh và dạy các môn học khác bằng tiếng Anh. - Truyền thông Khung năng lực giáo viên tiếng Anh, xây dựng Khung năng lực giáo viên, giảng viên dạy học bằng tiếng Anh. - Truyền thông các khoá bồi dưỡng trực tuyến về dạy học CLIL, EMI cho giáo viên, giảng viên dạy môn học, chuyên ngành bằng tiếng Anh; dạy học phân hoá, ứng dụng AI trong dạy học các môn học, chuyên ngành bằng tiếng Anh.	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn. - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội.	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Cục Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam - Vụ Giáo dục Mầm non - Vụ Giáo dục Phổ thông - Vụ Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ.	Năm 2026
5	Truyền thông ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị:	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền	- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ	Năm 2026

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Sản phẩm/ Kênh truyền thông	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	Truyền thông việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến, trí tuệ nhân tạo (AI), tăng cường điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm chất lượng cho phát triển hoạt động giáo dục, dạy tiếng Anh, dạy học bằng tiếng Anh, ưu tiên khu vực khó khăn và đặc biệt khó khăn.	- Báo chí trung ương và địa phương - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội	thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Các Sở GDĐT	
6	Truyền thông tăng cường hợp tác quốc tế, đẩy mạnh xã hội hoá, xây dựng môi trường học tập và sử dụng tiếng Anh: - Truyền thông việc thành lập Ban cố vấn quốc tế, các thỏa thuận hợp tác thực hiện Đề án. - Truyền thông Hội thảo quốc tế VietTESOL năm 2026. - Truyền thông Hội thảo quốc tế về dạy học tiếng Anh ngôn ngữ hai trong khu vực ASEAN. - Truyền thông hoạt động của đoàn công tác nước ngoài học tập kinh nghiệm triển khai dạy song ngữ, dạy tiếng Anh ngôn ngữ hai trong trường học. - Truyền thông ban hành văn bản về xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh và truyền thông nội bộ trong cơ sở giáo dục. - Truyền thông các hoạt động cấp trung ương, địa phương, cơ sở giáo dục nhằm tăng cường hợp tác quốc	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn. - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội.	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Cục Hợp tác Quốc tế - Vụ Học sinh, sinh viên - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam - Các Sở GDĐT - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ	Năm 2026

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Sản phẩm/ Kênh truyền thông	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	tế, đẩy mạnh xã hội hoá, xây dựng môi trường học tập và sử dụng tiếng Anh.				
7	Truyền thông báo cáo giáo dục tiếng Anh thường niên năm 2026	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Các nền tảng số, mạng xã hội.	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia	Năm 2026

II. ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ GIAI ĐOẠN 2025-2035, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2045”

1	Truyền thông xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách tăng cường dạy và học ngoại ngữ: - Truyền thông quá trình, kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng và nhu cầu triển khai hoạt động cho trẻ mầm non làm quen tiếng Nhật, tiếng Hàn, tiếng Trung. - Truyền thông quá trình, kết quả khảo sát thực trạng và nhu cầu dạy học tiếng Nhật, tiếng Hàn, tiếng Trung, tiếng Pháp song ngữ tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục phổ thông. - Truyền thông Hội thảo chuyên đề về dạy và học tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nhật, tiếng Đức trong giáo dục nghề nghiệp. - Truyền thông quá trình, kết quả khảo sát năng lực sử	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn. - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội.	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Vụ Giáo dục Mầm non - Vụ Giáo dục Phổ thông - Vụ Giáo dục Đại học - Vụ Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên - Cục Quản lý chất lượng - Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục - Các Sở GDĐT	Năm 2026
---	---	---	---	---	----------

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Sản phẩm/ Kênh truyền thông	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	dụng ngoại ngữ, dạy học bằng ngoại ngữ cho giáo viên, giảng viên dạy các môn khoa học và chuyên ngành, nghề bằng ngoại ngữ. - Truyền thông quá trình, kết quả rà soát, đánh giá, ban hành các định dạng bài thi đánh giá năng lực tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn. - Truyền thông báo cáo nghiên cứu xây dựng định mức lao động phù hợp cho giảng viên, giáo viên dạy ngoại ngữ; giáo viên, giảng viên dạy các môn học và chuyên ngành khác bằng ngoại ngữ. - Truyền thông các quy định, chính sách thúc đẩy, nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ.				
2	Truyền thông xây dựng và triển khai chương trình, học liệu, kiểm tra đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ: - Truyền thông quá trình xây dựng, thẩm định Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Lào Ngoại ngữ 1 hệ 10 năm thí điểm. - Truyền thông quá trình xây dựng, thẩm định Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Lào Ngoại ngữ 2 (Lớp 6-12) thí điểm. - Truyền thông quá trình biên soạn, thẩm định sách giáo	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn. - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam - Vụ Giáo dục Phổ thông - Cục Hợp tác Quốc tế - Các Sở GDĐT - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ	Năm 2026

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Sản phẩm/ Kênh truyền thông	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	khoa/học liệu dạy học tiếng Lào ngoại ngữ 2 trong giáo dục phổ thông. - Truyền thông quá trình, kết quả triển khai thí điểm dạy tiếng Lào ngoại ngữ 2 tại 9 tỉnh biên giới tiếp giáp với Lào năm học 2026-2027.	hội.			
3	Truyền thông các hoạt động nâng cao nhận thức của người dân cả nước về vai trò của ngoại ngữ trong giáo dục và hội nhập: - Xây dựng Kế hoạch truyền thông tổng thể về chủ trương của Đảng và Chính phủ về dạy và học ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh. - Xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông năm 2026 về Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”. - Truyền thông các hội nghị, hội thảo, tọa đàm phổ biến/triển khai Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”.	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn. - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội.	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Các Sở GDĐT - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ	Năm 2026
4	Truyền thông phát triển đội ngũ và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên dạy ngoại ngữ và dạy bằng ngoại ngữ: - Truyền thông quá trình, kết quả khảo sát thực trạng đào tạo giáo viên dạy tiếng Nhật, tiếng Hàn, tiếng Trung tại các cơ sở giáo dục đại học.	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Hội nghị, hội thảo, tọa đàm,	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Vụ Giáo dục Đại học - Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục	Năm 2026

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Sản phẩm/ Kênh truyền thông	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	- Truyền thông Hội thảo khoa học về giải pháp triển khai đào tạo giáo viên dạy tiếng Lào, tiếng Khmer. - Truyền thông quá trình và kết quả khảo sát thực trạng giáo viên, giảng viên dạy các ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh trong hệ thống giáo dục quốc dân. - Truyền thông hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh, năng lực giảng dạy bằng ngoại ngữ cho đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy các môn học/chuyên ngành khác bằng ngoại ngữ.	- tập huấn. - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội.		- Các Sở GDĐT - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ	
5	Truyền thông đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến, trí tuệ nhân tạo trong dạy học ngoại ngữ, tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện dạy và học ngoại ngữ, dạy và học bằng ngoại ngữ: - Truyền thông phát triển hệ thống học liệu trực tuyến mở quốc gia có ứng dụng trí tuệ nhân tạo. - Truyền thông tăng cường trang thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin và điều kiện vật chất cần thiết đáp ứng được yêu cầu ứng dụng công nghệ tiên tiến, trí tuệ nhân tạo trong dạy và học ngoại ngữ, ưu tiên các xã khu vực biên giới, hải đảo, khu vực khó khăn và đặc biệt khó khăn.	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ - Các Sở GDĐT	Năm 2026
6	Truyền thông Tăng cường hợp tác quốc tế, đẩy mạnh xã hội hoá, xây dựng môi trường học và sử dụng	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia	Năm 2026

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Sản phẩm/ Kênh truyền thông	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	ngoại ngữ: - Truyền thông các thỏa thuận hợp tác quốc tế cấp Bộ GDĐT, cấp đơn vị giúp triển khai thực hiện Đề án. - Truyền thông thỏa thuận hợp tác cử - tiếp nhận chuyên gia, giáo viên dạy tiếng Lào cho Việt Nam. - Truyền thông xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục.	- Báo chí trung ương và địa phương. - Các kênh thông tin của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục - Các nền tảng số, mạng xã hội.	tâm Truyền thông và Sự kiện)	- Cục Hợp tác Quốc tế - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam - Vụ Học sinh, sinh viên - Các Sở GDĐT - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ	
7	Truyền thông báo cáo giáo dục ngoại ngữ thường niên năm 2026	- Các kênh truyền thông của Bộ GDĐT - Báo chí trung ương và địa phương. - Các nền tảng số, mạng xã hội.	Văn phòng Bộ GDĐT (Trung tâm Truyền thông và Sự kiện)	Ban Quản lý Đề án ngoại ngữ quốc gia	Năm 2026